

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

**Bị đơn:** Anh Lê Xuân P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đều trú tại số nhà E, đường H, tổ dân phố D, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Xuân P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Xuân P có một con chung Lê Gia H, sinh ngày 03/9/2012. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Lê Xuân P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 10/2024 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tiền lãi chậm thi hành án.

Anh Lê Xuân P1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

\* **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Xuân P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001031 ngày 23/8/2024.

**3.** Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Đại Nài;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Trần Đức Chính**